

I. Mục tiêu:

- Đọc rành mạch, trôi chảy. Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.
- Nắm được công dụng của sổ tay. Biết cách ứng xử đúng không xem sổ tay của người khác và TLCH SGK.
- GS HD chăm chỉ học tập.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bản đồ thế giới để chỉ tên một số nước trong bài.
- Một số cuốn sổ tay đã ghi chép.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định: - Hát.</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 2 HS lên bảng kể lại câu chuyện: "Người đi săn và con vượn" và nêu nội dung bài.- Nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới: GTB:- <i>Cuốn sổ tay.</i></p> <p>HĐ 1: Luyện đọc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc diễn cảm toàn bài.- HD luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:- Yêu cầu HS đọc từng câu, GV theo dõi uốn nắn khi HS phát âm sai.- H/dẫn HS luyện đọc các từ ở mục A.- Y/c HS đọc từng đoạn trước lớp.- Giúp HS hiểu nghĩa các từ mới SGK.- Y/c HS đọc từng đoạn trong nhóm.- Y/c cả lớp đọc đồng thanh cả bài. <p>HĐ 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài:</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc thầm cả bài văn và trả lời câu hỏi: - <i>Thanh dùng cuốn sổ tay làm gì?</i> + <i>Hãy nói một vài điều lí thú ghi trong sổ tay của Thanh?</i> + <i>Vì sao Lân khuyên Tuấn không nên tự ý xem sổ tay của bạn?</i> <p>GV kết luận chung: SGK</p>	<ul style="list-style-type: none">- HS hát.2 HS lên bảng đọc trước lớp và nêu nội dung bài đọc.- HS biểu dương bạn (vỗ tay).- HS nhắc lại tên bài.- Lắng nghe GV đọc mẫu.- Nói tiếp nhau đọc từng câu trước lớp.- HS luyện đọc các từ khó ở mục A.- HS đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp. 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn.- Giải nghĩa từ sau bài đọc (Phần chú thích).- HS đọc từng đoạn trong nhóm.- Cả lớp đọc đồng thanh cả bài.- Cả lớp đọc thầm cả bài và trả lời câu hỏi. + <i>Ghi nội dung cuộc họp, các việc cần làm, những chuyện lí thú,...</i> + <i>Lí thú như: tên nước nhỏ nhất, nước lớn nhất nước có số dân đông nhất, nước có số dân ít nhất,...</i> + <i>Là tài sản riêng của từng người, người khác không được tự ý sử dụng, trong sổ tay người ta ghi những điều chỉ cho riêng mình, không muốn cho ai biết, người ngoài tự ý xem là tò mò, không lịch sự.</i>- HS lắng nghe.

<p>HD 3: - Luyện tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc lại 1 đoạn trong bài. - Hướng dẫn HS đọc đúng một số câu. - Tổ chức cho HS phân nhóm, mỗi nhóm 4 HS thi phân vai đọc cả bài. - Gọi 2 nhóm thi phân vai đọc cả bài. - GV nhận xét tuyên dương HS đọc tốt nhất. <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Vì sao không nên tự ý xem sổ tay của người khác?</i> - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà xem lại bài, và chuẩn bị bài tốt cho tiết sau. 	<ul style="list-style-type: none"> 1 HS đọc lại bài văn. - Cả lớp đọc theo hướng dẫn của GV. - HS phân nhóm (4 HS) nối tiếp thi đọc 4 đoạn và cả bài. 2 nhóm thi phân vai đọc cả bài. - Lớp theo dõi, bình chọn bạn đọc đúng, hay nhất. <ul style="list-style-type: none"> + <i>HS trả lời.</i> - HS lắng nghe tiếp thu. - HS lắng nghe về nhà thực hiện.
---	---

Tiết 2: Luyện từ và câu:

**ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI BẰNG GÌ?
DẤU CHẤM - DẤU HAI CHẤM**

I. Mục tiêu:

- Tìm và nêu được tác dụng của dấu hai chấm trong đoạn văn. (BT1)
- Điền đúng dấu chấm, dấu hai chấm vào chỗ thích hợp. (BT2)
- Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Bằng gì? (BT3)
- GD HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng lớp viết nội dung BT1; 3 câu văn VBT 3.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ổn định: - Hát</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS làm miệng BT1, 3 tiết trước. - GV nhận xét. <p>3. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GTB: <i>Đặt và trả lời câu hỏi Bằng gì? Dấu chấm - dấu 2 chấm.</i> <p>Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Yêu cầu cả lớp đọc thầm. - Yêu cầu 1 HS nêu miệng. <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu lớp làm việc theo nhóm đôi: Tìm các dấu hai chấm còn lại và cho 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. 2 HS làm miệng BT1, 3 (mỗi HS 1 bài). - HS lắng nghe. - HS nhắc lại tên bài. <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu BT, cả lớp đọc thầm theo. 1 HS lên khoanh dấu 2 chấm và giải thích (dấu 2 chấm dùng để dẫn lời nói trực tiếp của Bò Chao). - Lớp trao đổi theo nhóm đôi: tìm và giải thích về tác dụng của các dấu 2 chấm

<p>biết các dấu hai chấm đó có tác dụng gì.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi nhận xét từng nhóm. + <i>Dấu hai chấm dùng để làm gì?</i> <p>- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp tự làm bài vào VBT. <p>- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.</p> <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Yêu cầu cả lớp đọc thầm. - Dán 3 tờ giấy khổ to lên bảng lớp. - Yêu cầu lớp làm việc cá nhân. - Gọi 3 HS lên bảng thi làm bài. <p>- GV nhận xét đánh giá bình chọn HS làm bài tốt nhất.</p> <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị trước bài mới. 	<p>còn lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dấu hai chấm thứ hai dùng để giải thích sự việc. - Dấu 2 chấm thứ 3 dùng để dẫn lời tu hú - Nhận xét bổ sung bài của nhóm bạn. + <i>Dùng để báo hiệu cho người đọc biết các câu tiếp sau là lời nói, lời kể hoặc lời giải thích của một nhân vật nào đó.</i> - Cả lớp lắng nghe. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu BT. 1 HS HS lên bảng làm bài, cả lớp tự làm bài vào VBT. * <i>Dấu cần điền: (dấu chấm; dấu hai chấm; dấu hai chấm).</i> - HS lắng nghe, nhận xét bài bạn. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu BT, cả lớp theo đọc thầm theo. - HS làm việc cá nhân. 3 HS lên bảng thi làm bài. a) Nhà vùng này phần nhiều làm bằng gỗ xoan. b) Các nghệ...bằng đôi tay khéo léo của mình. c) Trải qua hàng nghìn năm lịch sử, người...bằng trí tuệ, mồ hôi và cả máu của mình. - HS lắng nghe và bình chọn HS làm bài tốt nhất. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị trước bài mới.
---	--

Tiết 3: Toán

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Biết giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị.
- Biết tính giá trị của biểu thức số.
- HS hoàn thành các bài tập: 1, 2, 3.
- GD HS chăm chỉ, chuyên cần học tập.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ ghi sẵn BT3.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định: - Hát.</p> <p>2. Bài cũ:</p> <p>- Gọi 1 HS lên bảng làm BT3 tiết trước.</p> <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>3. Bài mới: - GTB: - <i>Luyện tập.</i></p> <p>HD 1: - Thực hành.</p> <p>Bài 1:</p> <p>- Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập.</p> <p>- Ghi tóm tắt lên bảng.</p> <p>- Gọi 1 HS lên bảng làm, cả lớp bài vào vở.</p> <p>- Gọi HS khác nhận xét bài bạn.</p> <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Bài 2:</p> <p>- Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập.</p> <p>- H/dẫn HS giải theo 2 bước.</p> <p>- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp bài vào vở.</p> <p>- Y/c HS đổi chéo vở để chữa bài.</p> <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Bài 3:</p> <p>- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp tính biểu thức vào vở.</p> <p>- Y/c HS đổi chéo vở để chữa bài.</p> <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>4. Củng cố:</p> <p>- GV nhận xét đánh giá tiết học.</p> <p>5. Dặn dò:</p>	<p>- HS hát.</p> <p>1 HS lên bảng làm BT3 của tiết trước.</p> <p>- Cả lớp theo dõi nhận xét.</p> <p>- HS nhắc lại tên bài.</p> <p>Bài 1:</p> <p>1 HS nêu yêu cầu của bài.</p> <p>1 HS lên bảng làm, cả lớp bài vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải:</u></p> <p>Số đĩa trong mỗi hộp là: $48 : 8 = 6$ (cái)</p> <p>Số hộp cần có để chứa 30 cái đĩa là: $30 : 6 = 5$ (cái)</p> <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 5 cái đĩa</p> <p>- HS lắng nghe, nhận xét bài bạn.</p> <p>Bài 2:</p> <p>1 HS nêu yêu cầu của bài.</p> <p>1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải:</u></p> <p>Số học sinh trong mỗi hàng là: $45 : 9 = 5$ (học sinh)</p> <p>Có 60 học sinh xếp được số hàng là: $60 : 5 = 12$ (hàng)</p> <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 12 hàng</p> <p>- HS đổi chéo vở để chữa bài nhau.</p> <p>- HS lắng nghe, chữa sai (nếu có).</p> <p>Bài 3:</p> <p>1 HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>1 HS lên bảng làm, cả lớp tính biểu thức vào vở.</p> <p>4 là giá trị của biểu thức: $56 : 7 : 2$</p> <p>- Các biểu thức khác HS tính giá trị tương tự biểu thức thứ nhất.</p> <p>- HS đổi chéo vở để chữa bài nhau.</p> <p>- Cả lớp lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe, tiếp thu.</p>

- Dẫn HS về xem lại và chuẩn bị bài mới.	- HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài mới.
--	--

Tiết 4: Thủ công

LÀM ĐỒNG HỒ ĐỂ BÀN (tt)

THỰC HÀNH ỨNG DỤNG: LÀM ĐỒNG HỒ TREO TƯỜNG


I. Mục tiêu:

- HS biết cách làm cái đồng hồ để bàn bằng giấy thủ công.
- Làm được đồng hồ để bàn đồng hồ tương đối cân đối.
- Làm được đồng hồ để bàn cân đối, đồng hồ trang trí đẹp.
- Yêu thích các sản phẩm đồ chơi.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Mẫu đồng hồ để bàn.
- Tranh quy trình làm đồng hồ để bàn.
- Bìa màu giấy A4, giấy thủ công, bút màu.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ổn định: - Hát</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sản phẩm và dụng cụ học tập của HS. - GV nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GTB: - Thực hành ứng dụng - <i>Làm đồng hồ treo tường.</i> - HD 1: - <i>Quan sát và nhận xét.</i> - GV cho HS xem mẫu đồng hồ treo tường. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - Các tổ trưởng báo cáo dụng cụ học tập của tổ viên. - HS lắng nghe. - HS nhắc lại tên bài. - HS xem mẫu đồng hồ treo tường.
 <div style="display: flex; justify-content: space-around; margin-top: 10px;"> hình 1 hình 2 hình 3 </div>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV h/dẫn HS quan sát và nhận xét. - GV giới thiệu đồng hồ treo tường làm mẫu, nêu câu hỏi định hướng quan sát, nhận xét về hình dạng, màu sắc, tác dụng của từng bộ phận trên đồng hồ như kim chỉ giờ, chỉ phút, chỉ giây, các số ghi trên mặt đồng hồ. Nêu tác dụng của đồng hồ. <p>HD 2: - <i>Hướng dẫn mẫu</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.